



BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 5/2012

Phát hành bởi: **CÔNG TY HỢP DANH KIỂM TOÁN VIỆT NAM**

Đ/c: Số 17, lô 2C Khu Đô thị Trung Yên, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Website: www.cpavietnam.vn

TIÊU ĐIỂM



Một số Quy định mới liên quan tới việc kiểm toán Báo cáo tài chính của các Tổ chức niêm yết và Công ty đại chúng

Ngày 5/4/2012, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 52/2012/TT-BTC hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Thông tư này thay thế Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/1/2010 của Bộ Tài chính và chính thức có hiệu lực kể từ ngày 1/6/2012.

Theo Thông tư, có một số điểm mới về việc kiểm toán Báo cáo tài chính mà các Công ty đại chúng có quy mô lớn (vốn điều lệ 120 tỷ trở lên và có từ 300 cổ đông trở lên) và Công ty niêm yết cần chú ý như sau:

1. Công ty đại chúng phải công bố thông tin về Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán chậm nhất là mười (10) ngày, kể từ ngày Tổ chức kiểm toán độc lập ký Báo cáo kiểm toán. Thời hạn công bố thông tin Báo cáo tài chính năm không quá chín mươi (90) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Tổ chức niêm yết, Công ty đại chúng quy mô lớn phải lập và công bố thông tin về Báo cáo tài chính bán niên (06 tháng đầu năm tài chính) đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận theo Chuẩn mực kiểm toán về công tác soát xét Báo cáo tài chính trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức kiểm toán được chấp thuận ký báo cáo soát xét. Thời hạn công bố thông tin Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét không quá bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày kết thúc sáu (06) tháng đầu năm tài chính. Trường hợp tổ chức niêm yết, Công ty đại chúng quy mô lớn là công ty mẹ của một tổ chức khác hoặc là đơn vị kế toán cấp trên có các đơn vị kế toán trực thuộc thì thời hạn công bố thông tin về Báo cáo tài chính bán niên hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính bán niên tổng hợp đã được soát xét và Báo cáo tài chính bán niên của công ty mẹ hoặc đơn vị kế toán cấp trên là sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày kết thúc sáu (06) tháng đầu năm tài chính.

Các nội dung chính:

- *Một số Quy định mới liên quan tới việc kiểm toán Báo cáo tài chính của các Tổ chức niêm yết và Công ty đại chúng*
- *Thực hiện miễn, giảm, gia hạn một số khoản thu ngân sách nhà nước*
- *Hướng dẫn nguồn chi lương mới*

Trước đó, ngày 13/3/2012, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 17/2012/NĐ-CP về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập, Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 1/5/2012.

Nghị định quy định rõ doanh nghiệp, tổ chức mà pháp luật quy định Báo cáo tài chính hàng năm phải được Doanh nghiệp kiểm toán, Chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam kiểm toán, bao gồm: 1 - Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; 2- Tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng, bao gồm cả Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam; 3- Tổ chức tài chính, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài; 4- Công ty đại chúng, tổ chức phát hành và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp, tổ chức phải được doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam kiểm toán, bao gồm: doanh nghiệp Nhà nước, trừ doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực bí mật Nhà nước theo Quy định của Pháp luật phải được kiểm toán đối với Báo cáo tài chính hàng năm; doanh nghiệp, tổ chức mà các Tập đoàn, Tổng công ty Nhà nước nắm giữ từ 20% quyền biểu quyết trở lên tại thời điểm cuối năm tài chính phải được kiểm toán đối với Báo cáo tài chính hàng năm.

Với những Thông tư và Nghị định mới được ban hành nêu trên, có thể thấy Chính phủ và Bộ Tài chính sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý, giám sát tình hình hoạt động của khối Doanh nghiệp Nhà nước và khối Doanh nghiệp niêm yết, đại chúng.

Thực hiện miễn, giảm, gia hạn một số khoản thu ngân sách nhà nước.

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 83/2012/TT-BTC ngày 23/05/2012 hướng dẫn thực hiện việc miễn, giảm, gia hạn một số khoản thu ngân sách Nhà nước theo Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 10/05/2012 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường.

Trong đó, gia hạn 09 tháng thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với số thuế TNDN phải nộp của năm 2010 trở về trước mà đến ngày 10/5/2012 doanh nghiệp chưa nộp ngân sách Nhà nước đối với: Doanh nghiệp nhỏ và vừa; doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, gia công, chế biến; doanh nghiệp sản xuất sản phẩm cơ khí là tư liệu sản xuất, vận tải đường thủy, sản xuất thép, xi măng.

Không tính phạt chậm nộp trong thời gian kể từ ngày 01/01/2012 đến hết ngày 30/09/2012 đối với số thuế TNDN chưa nộp ngân sách Nhà nước của các doanh nghiệp nêu trên. Trường hợp cơ quan thuế đã thông báo số tiền phạt chậm nộp thì cơ quan thuế thực hiện thông báo lại số tiền phạt chậm nộp.

Thông tư tiếp tục nhấn mạnh việc gia hạn 06 tháng thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) của tháng 04, 05 và 06/2012 nhưng không bao gồm thuế GTGT ở khâu nhập khẩu đối với các doanh nghiệp đang thực hiện nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuộc các đối tượng doanh nghiệp nhỏ và vừa; doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, gia công, chế biến.

Chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động ở địa phương cấp tỉnh khác nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính (không bao gồm đơn vị có hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vắng lai ngoài tỉnh khai thuế GTGT tạm tính theo tỷ lệ 1%, 2%) thực hiện khai thuế GTGT riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế GTGT...

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 23/05/2012; các nội dung hướng dẫn tại các văn bản trước đây không phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư này thì thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư này.

Hướng dẫn nguồn chi lương mới

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 74/2012/TT-BTC ngày 14/05/2012, hướng dẫn việc xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương tối thiểu chung, chế độ phụ cấp công vụ và điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc năm 2012 theo các Nghị định số 31/2012/NĐ-CP, số 34/2012/NĐ-CP và số 35/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

Nguồn kinh phí để thực hiện cải cách tiền lương, phụ cấp công vụ và trợ cấp nêu trên đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, Đảng, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp Nhà nước ở Trung ương: Sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên dự toán năm 2012 đã được cấp có thẩm quyền giao đối với từng cơ quan; sử dụng tối thiểu 40% (riêng ngành y tế là 35%) số thu được để lại theo chế độ năm 2012 và các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2011 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2012 (nếu có). Không được sử dụng phần kinh phí còn lại sau khi thực hiện chế độ tiền lương mới tăng thêm này cho các mục tiêu khác.

Đối với biên chế, lao động trong các cơ quan, đơn vị đã thực hiện khoán chi mà trong quyết định cho phép khoán chi của cấp có thẩm quyền đã quy định trong thời gian khoán đơn vị tự sắp xếp trong mức khoán để đảm bảo các chế độ, chính sách mới ban hành thì các cơ quan, đơn vị này phải tự đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ tiền lương mới tăng thêm trong tổng mức kinh phí đã được khoán.

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ngoài sử dụng các khoản 40%, 10% số tiết kiệm chi như trên, được sử dụng 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất) thực hiện năm 2011 so dự toán năm 2010, 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất) dự toán năm 2012 so dự toán năm 2011; và nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2011 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2012 (nếu có).

Từ năm 2013 trở đi, kinh phí bổ sung để thực hiện tiền lương theo mức lương tối thiểu 1,05 triệu đồng/tháng (sau khi đã sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo quy định) sẽ được bố trí trong dự toán chi ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/06/2012; các chế độ quy định tại Thông tư này được thực hiện kể từ ngày 01/05/2012.





HỎI ĐÁP

PHÁP LUẬT

Hỏi:

Câu 1 : Công ty tôi là công ty TNHH chuyên quản lý dự án (Gần như Ban quản lý dự án) ạ. Bên tôi có nhận được vài dự án BT, BOT. Phần xây lắp bên tôi khoán cho một công ty khác xây dựng.

Dự án BT, BOT tức là : Nhà nước trả bằng đất. Chi phí GPMB bên tôi thuê đơn vị khác là B (đơn vị nhà nước) lập hồ sơ đền bù, GPMB. Và bên B có trách nhiệm trả toàn bộ chứng từ liên quan đến GPMB cho bên công ty em. Nhưng trong quá trình GPMB, để tiến độ được nhanh chóng, bên tôi đã phối hợp cùng với bên B để chi các khoản tiền hợp dân, hợp giải phóng đền bù (Tức là: Chi hộ cho bên B) và số tiền chi đó vượt mức quy định của bên B (Tức là : Bên B đã gửi cho tôi các công văn, văn bản quy định mức chi mỗi cuộc họp từ 50.000- 70.000 VNĐ, chưa tính nước , ăn uống....). Thầy cho tôi hỏi Công ty tôi có được hạch toán phần chênh lên so với mức quy định đc chi cho mỗi cuộc họp GPMB không ạ? Vì thực tế bên tôi mỗi cuộc họp bên tôi đều chi từ 200.000- 500.000 VNĐ (Có bảng kê, và chữ ký từng người nhận).

Câu 2 : Những dự án BT, BOT bên tôi được trả bằng đất. Và những mảnh đất đó đều chưa giải phóng mặt bằng, và nhà nước giao cho tôi em làm đền bù, giải phóng mặt bằng luôn và phải lập phương án. Tức là : Bên tôi phải tự đi họp dân, làm giấy mời gửi Phường , Xã. Ban tư vấn cho tôi hỏi, những khoản chi họp trên (tức : mức chi 200.000-500.000 VNĐ) bên tôi lập bảng kê, có chữ ký đầy đủ. Bên tôi có được hạch toán vào chi phí không ạ? Hay phải theo mức quy định.

Câu 3 : Công ty tôi tháng 8 có làm thủ tục hoàn thuế GTGT đến tháng 9 (hơn 10 tỷ) ạ. Và bây h, bên thuế cử người xuống kiểm tra chứng từ xem có đủ thủ tục hoàn thuế hay không ạ? Nhưng bên thuế yêu cầu bên em, in toàn bộ chứng từ (gồm cả những chứng từ không liên quan đến khấu trừ thuế : Lương, GPMB,...Thường bên tôi cuối năm cân đối mới vào bảng lương). Ban tư vấn cho tôi hỏi : Thuế yêu cầu thế có đúng không ạ? Cho tôi xin luật nào quy định như vậy ạ?

Đáp:

Câu 1:

Vì bên B đã đưa ra các văn bản của Nhà nước để chi họp đền bù, giải phóng mặt bằng từ 50.000đ - 70.000đ/1 người/1 lần họp nhưng để rút ngắn thời gian (để thực hiện công việc được nhanh chóng) cty em đã chi vượt quá qui định thì phần vượt quá thực chi cty em phải hạch toán vào chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng theo số liệu thực tế để quyết toán với kiểm toán độc lập (các cổ đông) còn quyết toán với các Đoàn thanh tra có yếu tố nhà nước như: Thanh tra NN, KTNN và thuế vụ thì phần chi vượt quá qui định sẽ không được tính vào chi phí đền bù, GPMB được trừ trong QT thuế.

Câu 2:

- Việc cty em được Nhà nước giao cho làm phương án đền bù, GPMB thì cty em khi lập xong phương án phải trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và căn cứ vào đó để làm cơ sở chi khi thực hiện công việc đền bù, GPMB. Vì các khoản chi này không có hóa đơn như chi mua vật tư hàng hóa nên khi chi đền bù và GPMB phải có sự xác nhận của cấp có thẩm quyền thì mới được chấp nhận trong QT thuế.

- Về mức chi thì cty em cũng phải căn cứ vào các văn bản qui định của Nhà nước về việc đền bù, GPMB chứ không phải cứ chi cao là đều được chấp nhận đâu nhé. Nếu chi vượt quá mức cho phép của NN thì phần chi vượt quá sẽ bị xuất toán trong thanh kiểm tra.

Câu 3 :

- Về thủ tục hoàn thuế phải tuân thủ 8 trường hợp được hoàn thuế GTGT theo qui định tại TT 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của BTC. TH ở cty em là hoàn thuế trong giai đoạn đang đầu tư nên được hoàn thuế.

- Về chứng từ để hoàn thuế: Do cty em đang trong giai đoạn đầu tư nên hoàn thuế trong giai đoạn đầu tư mà DN có số thuế GTGT đầu vào nhiều từ 200trđ trở lên được phép hoàn thuế luôn nên chứng từ chủ yếu là các hóa đơn GTGT đầu vào. Nếu có đầu ra thì mới phải tập hợp hóa đơn GTGT đầu ra.

- Việc Đoàn thanh tra hoàn thuế mà yêu cầu kiểm tra hết chi phí trong đó có chi phí lương, chi phí đền bù là những chi phí không liên quan đến việc hoàn thuế GTGT nên việc yêu cầu như vậy là thừa (không cần thiết).

- Nếu trong QĐ kiểm tra tại cty em qui định là kiểm tra thuế GTGT và thuế TNDN thì Đoàn kiểm tra được phép kiểm tra toàn bộ đầu ra, đầu vào và chi phí của cty em và ngược lại cty em chỉ cung cấp các chứng từ liên quan đến thuế khấu trừ và hoàn thuế GTGT thôi nhé.

- Nếu trong nội dung thanh tra, kiểm tra tại DN mà qui định vấn đề A mà Đoàn thanh tra cứ yêu cầu cả vấn đề B, C,... là sai qui định của pháp luật thanh tra do đó cty không cần phải cung cấp những vấn đề không liên quan đến nội dung thanh tra, kiểm tra.



Hỏi:

Bên tôi là bên mua, do đặc điểm là hàng nhập khẩu nên có một số nhà cung cấp khi làm hợp đồng với bên tôi đã thiết lập giá trị hợp đồng bằng ngoại tệ (tiền USD), đồng thời quy định đồng tiền thanh toán là VND (theo tỉ giá ngân hàng tại thời điểm thanh toán). Và bên mua rất khó khăn nhưng không thuyết phục được bên bán để thống nhất giá trị trên hợp đồng là tiền VND tại một thời điểm cố định.

Như vậy, đối với trường hợp này bên bán có vi phạm quy định về hạn chế sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam không? Trường hợp nếu có thì bên bán bị xử phạt theo NĐ95/2011/NĐ-CP khi đó bên mua có bị xử lý gì không?

Mong Ban tư vấn giúp.

Đáp:

Qua thư bạn gửi, CENSTAF có ý kiến trao đổi chuyên môn với bạn như sau:

1/ Theo tiết e khoản 2 điều 14 TT 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của BTC qui định về đồng tiền ghi trên hóa đơn:

"Đồng tiền ghi trên hoá đơn là đồng Việt Nam.

Trường hợp người bán được bán hàng thu ngoại tệ theo quy định của pháp luật, tổng số tiền thanh toán được ghi bằng nguyên tệ, phần chữ ghi bằng tiếng Việt".

- Nếu hợp đồng cty chị với bên bán là HĐ ngoại (Bên bán ở nước ngoài) thì không bị vi phạm về chế độ quản lý ngoại hối và NĐ 95/2011/NĐ-CP vì:

+ Đối với hoạt động XNK được phép thanh toán bằng ngoại tệ hoặc VNĐ.

+ Đồng tiền của 1 nước được áp dụng dùng để thanh toán cho hợp đồng ngoại sẽ được coi là ngoại tệ của nước đối ứng do vậy VNĐ là ngoại tệ của nước mua hay bán cho DN Việt Nam.

- Nếu hợp đồng cty em ký với bên bán là cty nước ngoài nhưng hoạt động tại VN (có tư cách pháp nhân và địa chỉ thường trú ở VN, hoạt động theo luật DN Việt Nam) thì việc 2 bên ký HĐ nội có qui định việc mua bán hàng bằng ngoại tệ sẽ xảy ra 2 TH sau:

+ Nếu nhà cung cấp (cty bán) được Bộ tài chính Việt Nam cho phép bán hàng thu ngoại tệ trên lãnh thổ VN thì khi đó giao dịch như của cty em mới hợp pháp (đúng luật) và cty em và cty bán tiến hành bình thường.

+ Nếu bên bán không được BTC cho phép bán hàng ngoại tệ thì sẽ vi phạm qui định về niêm yết giá, báo giá và ký HĐ bằng ngoại tệ và có thể bị xử phạt theo NĐ 95/2011/NĐ-CP khi bị thanh tra phát hiện.

Trường hợp bên bán và bên mua thực hiện sai luật như trên thì HĐ mua bán bị vô hiệu (do phạm luật) và hậu quả pháp lý xảy ra là đương nhiên. Mọi thiệt hại các bên phải gánh chịu (Bên bán bị phạt hành chính đầu ra tối đa lên đến 500trđ và hình phạt bổ sung là tịch thu số ngoại tệ nếu thanh toán bằng ngoại tệ) còn Bên mua có hợp đồng sai, hóa đơn sai thì sẽ không được khấu trừ và tính vào chi phí được trừ trong QT thuế cuối năm.

2/ Nếu cty bạn thực hiện giao dịch này thì cần phải làm văn bản gửi Cục thuế quản lý xin ý kiến và được trả lời bằng văn bản rồi mới thực hiện cho đúng.



DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



BỘ TÀI CHÍNH

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	1664/BTC-TCHQ	13/02/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc đề nghị miễn truy thu thuế một số loại thức ăn chăn nuôi của Bộ NNPTNT	13/02/2012
Công văn	1841/BTC-TCHQ	15/02/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc xử lý nợ thuế	15/02/2012
Công văn	1842/BTC-TCHQ	15/02/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc miễn thuế nhập khẩu xe ô tô phục vụ dự án (PSARD Cao Bằng)	15/02/2012
Công văn	2230/BTC-TCHQ	22/02/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc áp dụng các biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt	22/02/2012
Công văn	4530/BTC-TCT	05/04/2012	Bộ Tài chính trả lời về chính sách thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	05/04/2012
Công văn	4423/BTC-TCHQ	04/04/2012	Bộ Tài chính trả lời về chính sách thuế đối với các hình thức NK linh kiện ô tô	04/04/2012
Công văn	5274/BTC-ĐT	19/04/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc quản lý thanh toán vốn đầu tư kế hoạch năm 2012	19/04/2012
Công văn	5280/BTC-TCHQ	19/04/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc gia hạn thời hạn nộp thuế đối với trường hợp phải di chuyển địa điểm kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền	19/04/2012
Công văn	4788/BTC-TCHQ	11/04/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc truy thu thuế và giải quyết khiếu nại	11/04/2012
Công văn	5058/BTC-TCHQ	16/04/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc nộp thuế chuyển nhượng xe ô tô của cán bộ ngoại giao	16/04/2012
Công văn	4355/BTC-TCT	03/04/2012	Bộ Tài chính trả lời về đồng tiền ghi trên hoá đơn GTGT	03/04/2012
Thông tư	67/2012/TT-BTC	27/04/2012	Thông tư về việc điều chỉnh mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với mặt hàng thép không gỉ dạng thanh và que thuộc phân nhóm 7222.30.10 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi	11/6/2012
Công văn	1569/BTC-TCHQ	10/02/2012	Bộ Tài chính trả lời về việc đăng ký DMMT	10/02/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



TỔNG CỤC THUẾ

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	891/TCT-CS	14/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chi phí được trừ	14/03/2012
Công văn	877/TCT-CS	13/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chính sách thuế TNDN	13/03/2012
Công văn	866/TCT-TNCN	13/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về thuế TNCN đối với chuyển nhượng bất động sản	13/03/2012
Công văn	865/TCT-TNCN	13/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời vướng mắc trong việc kê khai thuế thu nhập cá nhân	13/03/2012
Công văn	861/TCT-CS	13/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chính sách thuế	13/03/2012
Công văn	817/TCT-TNCN	08/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về thủ tục hồ sơ hoàn thuế TNCN đối với cá nhân thay đổi trình trạng cư trú	08/03/2012
Công văn	808/TCT-CS	08/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời vướng mắc về chính sách thuế	08/03/2012
Công văn	806/TCT-CS	08/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hạn mức sử dụng đất	08/03/2012
Công văn	804/TCT-DNL	08/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về cách ghi hóa đơn và khấu trừ hoàn thuế GTGT	08/03/2012
Công văn	1196/TCT-KK	05/04/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hoàn thuế GTGT đối với máy móc thiết bị nhập khẩu để tạo TSCĐ	05/04/2012
Công văn	1129/TCT-HTQT	30/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hướng dẫn thực hiện Hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Hồng Kông	30/03/2012
Công văn	1137/TCT-DNL	30/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hướng dẫn thực hiện hoá đơn điện tử	30/03/2012
Công văn	1614/CT-TTHT	14/03/2012	Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh trả lời về việc khấu trừ thuế GTGT theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC	14/03/2012
Công văn	565/CT-TTHT	18/01/2012	Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh trả lời về thuế TNCN đối với chuyển nhượng bất động sản	18/01/2012
Công văn	4753/TCT-TNCN	28/12/2011	Tổng cục Thuế trả lời về thuế TNCN với chuyển nhượng bất động sản	28/12/2011

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



TỔNG CỤC THUẾ

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	655/TCT-CS	29/02/2012	Tổng cục Thuế trả lời về thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ đăng kiểm	29/02/2012
Công văn	657/TCT-CS	29/02/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài	29/02/2012
Công văn	667/TCT-CS	29/02/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hàng bán đại lý hưởng hoa hồng	29/02/2012
Công văn	767/TCT-CS	07/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chính sách thuế đối với chuyển nhượng hợp đồng và tài sản liên quan	07/03/2012
Công văn	1391/TCT-DNL	23/04/2012	Tổng cục Thuế trả lời vướng mắc về thuế tại BDH dự án thủy điện Sê San 4	23/04/2012
Công văn	1387/TCT-CS	23/04/2012	Tổng cục Thuế trả lời về thuế TNDN của nhà thầu nước ngoài	23/04/2012
Công văn	1382/TCT-CS	23/04/2012	Tổng cục Thuế trả lời về thuế GTGT đối với xăng dầu tạm nhập tái xuất	23/04/2012
Công văn	1310/TCT-CS	17/04/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chính sách thuế	17/04/2012
Công văn	1175/TCT-CS	04/04/2012	Tổng cục Thuế trả lời về thuế GTGT đối với hàng hoá gửi bán đấu giá ở nước ngoài	04/04/2012
Công văn	1179/TCT-CS	04/04/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc bán hoá đơn lẻ	04/04/2012
Công văn	1164/TCT-DNL	03/04/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hướng dẫn chính sách thuế	03/04/2012
Công văn	998/TCT-CS	21/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc xử lý vi phạm hành chính	21/03/2012
Công văn	993/TCT-KK	21/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc kê khai tờ khai thuế bổ sung	21/03/2012
Công văn	985/TCT-CS	21/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về thuế GTGT đối với quảng cáo, khuyến mại	21/03/2012
Công văn	980/TCT-CS	20/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chính sách thuế TNDN	20/03/2012
Công văn	974/TCT-TNCN	20/03/2012	Tổng cục Thuế về việc xác định đối tượng miễn thuế TNCN đối với chuyển nhượng BDS	20/03/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



TỔNG CỤC THUẾ

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	970/TCT-KK	20/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc kê khai thuế đối với chi nhánh	20/03/2012
Công văn	952/TCT-TNCN	16/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc hướng dẫn chính sách thuế TNCN	16/03/2012
Công văn	950/TCT-CS	16/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời vướng mắc về chính sách thuế môn bài	16/03/2012
Công văn	932/TCT-CS	16/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chính sách thuế TNDN	16/03/2012
Công văn	931/TCT-CS	16/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc ưu đãi đầu tư mở rộng	16/03/2012
Công văn	29387/CT-HTr	22/11/2011	Cục thuế thành phố Hà Nội trả lời về mẫu đề nghị hoàn thuế	22/11/2011
Công văn	4149/TCT-CS	17/11/2011	Tổng cục Thuế trả lời về điều kiện chứng từ thanh toán qua ngân hàng để khấu trừ thuế GTGT	17/11/2011
Công văn	4311/TCT-CS	29/11/2011	Tổng cục Thuế trả lời về việc kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế	29/11/2011
Công văn	4526/TCT-KK	13/12/2011	Tổng cục Thuế trả lời về chứng từ thanh toán qua ngân hàng để được khấu trừ thuế GTGT	13/12/2011
Công văn	976/TCT-CS	20/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về chính sách thuế TNDN	20/03/2012
Công văn	945/TCT-CS	16/03/2012	Tổng cục Thuế trả lời về việc xử phạt mất hóa đơn	16/03/2012

TỔNG CỤC HẢI QUAN

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	1603/TCHQ-TXNK	03/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về thuế nhập khẩu	03/04/2012
Công văn	1604/TCHQ-TXNK	03/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc hoàn thuế XK dầu thô cho phía Nga	03/04/2012
Công văn	1605/TCHQ-TXNK	03/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc hồ sơ xét miễn thuế hàng nhập khẩu phục vụ an ninh bằng ngân sách địa phương	03/04/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



TỔNG CỤC HẢI QUAN

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	1613/TCHQ-TXNK	03/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc vướng mắc tính thuế xe ô tô mua nội địa của DNCX	03/04/2012
Công văn	1619/TCHQ-TXNK	04/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc vướng mắc trong thực hiện thuế bảo vệ môi trường	04/04/2012
Công văn	1494/TCHQ-TXNK	28/03/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt VJEPA	28/03/2012
Công văn	1627/TCHQ-TXNK	04/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc thực hiện chính sách thuế	04/04/2012
Công văn	1704/TCHQ-TXNK	06/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xử lý thuế đối với hàng quà tặng mua bằng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại nước ngoài	06/04/2012
Công văn	1898/TCHQ-TXNK	18/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc giải quyết miễn thuế	18/04/2012
Công văn	1897/TCHQ-TXNK	18/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc vướng mắc đồng tiền thanh toán	18/04/2012
Công văn	1888/TCHQ-TXNK	17/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xử lý nợ thuế	17/04/2012
Công văn	1879/TCHQ-TXNK	17/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc vướng mắc thuế nhập khẩu	17/04/2012
Công văn	1855/TCHQ-TXNK	16/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc chính sách thuế đối với dự án đầu tư	16/04/2012
Công văn	1831/TCHQ-TXNK	16/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xác định giá tính thuế mặt hàng panel	16/04/2012
Công văn	1821/TCHQ-TXNK	13/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc chính sách thuế GTGT đối với củ hoa giống	13/04/2012
Công văn	1993/TCHQ-TXNK	23/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc vướng mắc chính sách thuế	23/04/2012
Công văn	2016/TCHQ-TXNK	24/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc trị giá tính thuế mặt hàng xe honda SH nhập khẩu	24/04/2012
Công văn	2020/TCHQ-TXNK	24/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc thuế xuất khẩu đồng cathode trong trường hợp tái xuất khẩu	24/04/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



TỔNG CỤC HẢI QUAN

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	2154/TCHQ-TXNK	03/05/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về vướng mắc thực hiện thuế BVMT	03/05/2012
Công văn	2152/TCHQ-TXNK	03/05/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về thuế GTGT thiết bị massage	03/05/2012
Công văn	2142/TCHQ-TXNK	03/05/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về vướng mắc trong việc tính thuế ô tô chạy bằng điện đã qua sử dụng	03/05/2012
Công văn	2141/TCHQ-TXNK	03/05/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc miễn thuế nhập khẩu hàng hoá dự án ưu đãi đầu tư	03/05/2012
Công văn	2135/TCHQ-TXNK	03/05/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc miễn thuế nhập khẩu hàng phục vụ công tác an ninh bằng nguồn kinh phí tài trợ	03/05/2012
Công văn	2114/TCHQ-TXNK	02/05/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về vướng mắc phí bản quyền	02/05/2012
Công văn	2113/TCHQ-TXNK	02/05/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về công tác quản lý giá sửa nhập khẩu	02/05/2012
Công văn	2112/TCHQ-TXNK	02/05/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xác định giá tính thuế đối với nguyên liệu, vật tư dư thừa sau khi thanh khoản hợp đồng gia công	02/05/2012
Công văn	2106/TCHQ-TXNK	27/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc xác định trị giá tính thuế	27/04/2012
Công văn	2077/TCHQ-GSQL	27/04/2012	Tổng cục Hải quan trả lời về việc sử dụng hoá đơn GTGT để thanh khoản HĐGC của DNCX	27/04/2012

BỘ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Công văn	1072/LĐTĐBXH-LĐTL	11/04/2012	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trả lời về chế độ phụ cấp thôi việc đối với người lao động	11/04/2012
Công văn	1339/LĐTĐBXH-LĐTL	02/05/2012	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trả lời về tiền lương làm thêm giờ vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù	02/05/2012

DANH MỤC VĂN BẢN MỚI



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Loại văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Ngày hiệu lực
Thông tư	09/2012/TT-NHNN	10/04/2012	Thông tư số về việc quy định việc sử dụng các phương tiện thanh toán để giải ngân vốn cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	1/6/2012
Thông tư	08/2012/TT-NHNN	10/04/2012	Thông tư về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2011/TT-NHNN ngày 28/09/2011 quy định lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	11/4/2012

Bản quyền:

Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM)- Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Moore Stephens và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM)

